

Số: /KH-BCĐ CSSKND Thị trấn Cao Thượng, ngàytháng 03 năm 2024

KẾ HOẠCH
CHĂM SÓC SỨC KHỎE NHÂN DÂN NĂM 2024

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2024 của UBND thị trấn Cao Thượng về việc kiện toàn Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân thị trấn Cao Thượng,

Căn cứ kế hoạch số 02/ KH-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2024 của UBND thị trấn Cao Thượng về việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế xã hội năm 2024

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ của ngành Y tế về công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân năm 2024, BCĐ chăm sóc sức khỏe nhân dân thị trấn Cao Thượng xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe nhân dân năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

A. Mục đích

1. Triển khai thường xuyên và có hiệu quả các hoạt động truyền thông GDSK nhằm nâng cao nhận thức cho cộng đồng về các nội dung VSATTP, VSMT, vệ sinh cá nhân, rèn luyện sức khỏe, phòng chống bệnh tật và nâng cao chất lượng cuộc sống.

2. - Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, tăng cường các dịch vụ kỹ thuật Y tế nhằm thu hút người dân đến khám chữa bệnh tại trạm y tế, góp phần giảm thiểu tình trạng quá tải ở các tuyến trên, phân công nhiệm vụ chuyên môn hợp lý các chương trình theo yêu cầu các tiêu chí của Bộ tiêu chí đạt chuẩn quốc gia về y tế xã gian đến năm 2025.

3. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế quốc gia và các chương trình y tế khác trên địa bàn.

4. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại trạm, sử trí tốt cấp cứu ban đầu đáp ứng được nhu cầu khám, điều trị bệnh thông thường cho nhân dân.

5. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát về VSATTP, VSMT, hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn theo quy.

6. Tham mưu tích cực với Đảng ủy, UBND xã nhằm huy động nguồn lực và sự ủng hộ của chính quyền địa phương, các ban ngành, đoàn thể và các tổ chức chính trị xã hội trong công tác xã hội hóa y tế; khám quản lý và lập hồ sơ sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn.

7. Củng cố công tác quản lý, sử dụng tài sản, vật tư, kinh phí của trạm y tế đảm bảo thiết thực và có hiệu quả.

8. Chú trọng đến công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn, thường xuyên triển khai công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng bệnh, phát hiện và xử lý kịp thời khi có dịch xảy ra, đồng thời tuyên truyền vận động nhân dân xây mới và bảo quản sử dụng tốt 3 công trình vệ sinh. Bên cạnh đó cần chú ý đến các hộ chăn nuôi có trang trại, thường xuyên phải tẩy uế và tăng cường thu gom

rác thải, chất thải gia súc, gia cầm để đảm bảo vệ sinh phòng bệnh.

9. Tuyên truyền cho nhân dân biết kết hợp giữa Y học cổ truyền và Y học hiện đại trong điều trị, hướng dẫn người dân trồng và sử dụng thuốc nam tại nhà, để phòng và chữa một số bệnh thông thường tại gia đình.

10. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục sức khỏe đến từng tổ dân phố và hộ gia đình bằng nhiều hình thức và nhiều kênh truyền thông khác nhau.

11. Đảm bảo đủ thuốc theo danh mục thuốc thiết yếu của Trạm Y tế, nhất là thuốc bảo hiểm Y tế cho các đối tượng, không để tình trạng hết thuốc bảo hiểm tại trạm, hạn chế tình trạng phải chuyển tuyến nhiều, không để thuốc hết hạn, thuốc không rõ nguồn gốc lưu hành tại trạm y tế, quản lý thuốc theo đúng quy định, nhất là thuốc gây nghiện và thuốc hướng thần.

12. Phần đầu đạt từ 90% trở lên các chỉ tiêu kế hoạch được cấp trên giao.

B. Yêu cầu

- Nâng cao vai trò tổ chức quản lý và điều hành của BCD chăm sóc sức khỏe nhân dân, tổ chức họp BCD, 6 tháng 1 lần và họp đột xuất khi cần thiết.

- Tiếp tục duy trì thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về Y tế xã.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Trạm Y Tế, thường xuyên tự đánh giá các hoạt động của trạm y tế ít nhất 3 tháng một lần.

- Tiếp tục học tập nâng cao Y đức của người thầy thuốc, chấp hành việc thực hiện quy chế chuyên môn, làm tốt công tác văn hoá ứng xử với người bệnh và đồng nghiệp, tuân thủ nghiêm chế độ làm việc, đảm bảo đạt hiệu quả trong khám chữa bệnh, nêu cao tinh thần trách nhiệm của người thầy thuốc, không để xảy ra tai biến trong công tác chuyên môn.

- Tăng cường công tác học tập, tập huấn chuyên môn cho cán bộ trạm y tế và củng cố kiến thức cho đội ngũ Nhân viên Y tế - Dân số các tổ dân phố, để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của trạm Y tế.

- Đảm bảo nguồn kinh phí chi hoạt động thường xuyên và xây dựng Kế hoạch thu chi tài chính năm 2024 tại trạm y tế.

II CHỈ TIÊU CỤ THỂ CÁC CHƯƠNG TRÌNH Y TẾ - DÂN SỐ

1. Công tác khám chữa bệnh

- Tiếp tục thực hiện đề án 1816 về chuyển giao kỹ thuật cho trạm Y Tế bằng cách cầm tay chỉ việc, tạo điều kiện cho cán bộ đi học tập, tập huấn, nâng cao trình độ chuyên môn để thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Mở rộng và tăng cường các dịch vụ Y tế theo nhu cầu của nhân dân, đa dạng hoá các loại hình dịch vụ như: Siêu âm, xét nghiệm, điện châm, châm cứu, xoa bóp bấm huyệt ... chú trọng công tác khám chữa bệnh nhất là các đối tượng chế độ chính sách xã hội, BHYT, đảm bảo khách quan công bằng trong khám chữa bệnh, không gây phiền hà cho người bệnh, nâng cao hiệu quả cấp cứu và sơ cứu ban đầu.

+ Tổng số lần khám bệnh 1.987 lượt.

+ Khám chữa bệnh kết hợp với YHCT >20% tổng số lượt/năm.

+ Số người khuyết tật được phục hồi chức năng >20% tại cộng đồng.

+ Quản lý và khám sức khỏe định kỳ cho người cao tuổi từ 80 tuổi trở lên ít nhất 01 lần/năm.

2. Công tác chăm sóc sức khỏe sinh sản

- Tăng cường công tác quản lý thai nghén, phát hiện phụ nữ có thai sớm từ các tổ dân phố, tổ chức khám thai đầy đủ tại Trạm Y tế.

- Tuyên truyền cho phụ nữ có thai đi khám thai đủ 3 lần vào 3 thời kỳ đạt 95% trở lên để phát hiện thai có nguy cơ, hướng dẫn thai phụ uống viên sắt có chứa Axit folic, phòng ngừa khuyết tật bẩm sinh ở trẻ em.

- Tuyên truyền, tư vấn cho phụ nữ có thai xét nghiệm HIV/AIDS phát hiện sớm phụ nữ nhiễm HIV để được điều trị dự phòng lây truyền mẹ con.

- Đảm bảo công tác vô khuẩn trong sản khoa, phòng chống các tai biến sản khoa, giảm tử vong mẹ và trẻ sơ sinh.

- Tuyên truyền tư vấn dinh dưỡng khi mang thai, kiến thức làm mẹ an toàn cho phụ nữ có thai, chăm sóc tốt sức khỏe trẻ em, cân trẻ dưới 5 tuổi 1 lần/năm, cân trẻ dưới 2 tuổi 3 tháng 1 lần. Tư vấn kiến thức cho bà mẹ theo dõi sự tăng trưởng của trẻ, chăm biểu đồ tăng trưởng, đánh giá mức độ trẻ SDD ở từng mức độ.

- Tuyên truyền về tác hại và hệ lụy của sự mất cân bằng giới tính khi sinh, quản lý tốt dịch vụ siêu âm, nghiêm cấm các hành vi lựa chọn giới tính, xử lý vi phạm các cơ sở hành nghề Y lựa chọn giới tính thai nhi.

- Phụ nữ có thai được quản lý 100%.

- Phụ nữ có thai được khám thai đủ 3 lần vào 3 thời kỳ 95% trở lên.

- Phụ nữ có thai được tiêm vaccine phòng uốn ván AT2+ đạt 100%.

- Trẻ em được cân và theo dõi biểu đồ tăng trưởng 100%.

- Giảm tỷ lệ SDD 10,2%.

- Thực hiện tốt công tác khám phụ khoa và điều trị phụ khoa.

- Thực hiện các biện pháp tránh thai (Đặt dụng cụ tử cung, uống thuốc tránh thai, cấy thuốc tránh thai, dùng bao cao su...)

3. Chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Thực hành tốt an toàn trong tiêm chủng, đảm bảo quản lý vắc xin trong dây chuyền lạnh đúng quy trình, dự trữ đầy đủ lượng vắc xin, tiêm đúng lịch, đúng đối tượng, không bỏ sót đối tượng.

- Giám sát tốt những ca bệnh có vắc xin phòng ngừa.

- Tuyên truyền rộng rãi cho các bà mẹ hiểu tầm quan trọng của việc tiêm chủng mở rộng, hướng dẫn cho các bà mẹ biết cách xử trí và thông báo cho cán bộ y tế biết về sức khỏe của con mình trước, trong và sau tiêm chủng.

- Tỷ lệ trẻ <1 tuổi được tiêm chủng đủ mũi: 100%.

- Tỷ lệ tiêm phòng viêm não Nhật Bản: 99%.

- Triển khai tổ chức tốt tiêm các loại vắc xin dịch vụ khác của các dự án tiêm chủng khi tuyên trên triển khai.

- Tiêm phòng AT cho phụ nữ tuổi 15-16, phụ nữ có thai đạt >98%.

- Báo cáo các trường hợp tiêm chủng thường xuyên đầy đủ

4. Chương trình An toàn vệ sinh thực phẩm

- Rà soát, thống kê đầy đủ các cơ sở thực phẩm. Tăng cường giám sát trọng tâm, trọng điểm, có giải pháp điều tra cụ thể đến từng hộ sản xuất, kinh doanh thực phẩm, thức ăn đường phố, phổ biến kiến thức cho người dân về cách chọn thực phẩm an toàn, khuyến cáo người tiêu dùng cách chọn mua các thực phẩm an toàn.

- Tổ chức kiểm tra các cơ sở thực phẩm ít nhất 02 lần/năm và kiểm tra đột xuất các cơ sở chế biến thực phẩm, kinh doanh thực phẩm; các cơ sở thức ăn đường phố, thực phẩm chức năng.

- Tuyên truyền các chủ cơ sở thực hiện đầy đủ các quy định về ATTP để đảm bảo cơ sở đủ điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm, kiểm tra thực tế nếu đạt điều kiện thì hướng dẫn ký cam kết hoặc hướng dẫn lập hồ sơ và đề nghị cấp

giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP.

- Triển khai hưởng ứng tháng hành động an toàn vệ sinh thực phẩm năm 2024.
- Không để ngộ độc thực phẩm xảy ra trên địa bàn.

5. Chương trình phòng chống sốt xuất huyết

- Giám sát chỉ số muỗi hàng tháng. Khuyến cáo người dân loại bỏ các lu, vại chứa nước đọng, khơi thông cống rãnh, tiêu diệt bọ gậy lăng quăng.

- Tuyên truyền cho nhân dân làm tốt công tác vệ sinh môi trường, tắm màn, nằm màn tránh muỗi, phun hoá chất diệt muỗi cho nhân dân theo hướng dẫn của chương trình.

6. Chương trình chăm sóc sức khỏe tâm thần

- 100% bệnh nhân bị bệnh tâm thần được quản lý, theo dõi và cấp phát thuốc định kỳ 2 lần/tháng.

- Quản lý hồ sơ bệnh án theo nguyên tắc, thuốc giảm độc A-B, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần đều quản lý, cấp phát theo quy định.

- Hướng dẫn cho nhân viên Y tế - Dân số các tổ dân phố và người nhà bệnh nhân quản lý, theo dõi bệnh nhân tâm thần dùng thuốc tại nhà.

7. Chương trình phòng chống HIV/AIDS

- Nâng cao chất lượng hoạt động của ban chỉ đạo phòng, chống HIV/AIDS kết hợp với các ban ngành đoàn thể ở địa phương tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS nhằm xoá bỏ kỳ thị của cộng đồng đối với người nhiễm HIV/AIDS và gia đình họ.

- Làm tốt công tác tuyên truyền cho phụ nữ mang thai, đối tượng nghiện chích ma túy hàng tháng tự nguyện xét nghiệm máu phát hiện HIV để dự phòng lây truyền HIV.

- Quản lý tốt đối tượng nhiễm HIV/AIDS, thành lập câu lạc bộ phòng chống HIV/AIDS và tổ chức sinh hoạt theo tháng, quý nhằm tuyên truyền cách phòng, chống HIV/AIDS được rộng rãi đến mọi tầng lớp nhân dân.

8. Chương trình Sốt rét - Bướu cổ

- Thường xuyên triển khai công tác truyền thông phòng, chống sốt rét-bướu cổ theo quy định.

- Kiểm tra các hộ kinh doanh muối Iốt.

- Tuyên truyền nhân dân dùng muối Iốt đạt 100%.

- Quản lý theo dõi các đối tượng bướu cổ.

9. Chương trình Vệ sinh môi trường, Y tế trường học

- Kết hợp các ban ngành đoàn thể ở địa phương tổ chức chiến dịch truyền thông theo chủ đề hàng năm, thành lập các tổ thu gom rác thải ở các tổ dân phố, hàng tuần vào 1 ngày nhất định, tổ thu gom rác tập kết về nơi tập trung.

- Phối hợp với 6 nhà trường làm tốt công tác VSMT tại trường học, phối hợp tổ chức quản lý, khám sức khỏe học sinh 2 lần/năm, kết hợp tẩy giun cho 2 trường Mầm Non và 2 trường Tiểu học, tiêm AT cho học sinh nữ đủ 15 tuổi.

- Tỷ lệ hộ gia đình có hố xí hợp vệ sinh > 95%.

- Tỷ lệ người dân sử dụng nước hợp vệ sinh > 95%

- Tỷ lệ hộ gia đình có nhà tắm hợp vệ sinh > 97%.

10. Chương trình quản lý người cao tuổi

- Lập danh sách các cụ từ đủ 60 tuổi trở lên để đưa vào quản lý sức khỏe người cao tuổi.

- Phối hợp với Hội người cao tuổi thị trấn lập sổ theo dõi, quản lý sức khỏe và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho các cụ từ 80 tuổi trở lên mỗi năm

một lần.

- Phối hợp với Trung tâm y tế Tân Yên tổ chức khám và phát hiện một số bệnh về mắt: Đục thủy tinh thể, mộng, quặm cho người cao tuổi. Xử lý kịp thời bệnh nhân đục TTT, quặm phòng chống mù lòa mỗi năm 01 lần.

11. Chương trình VTMA A

- Điều tra, rà soát đối tượng trẻ em từ 6 đến dưới 60 tháng tuổi, để uống VTMA định kỳ một năm 2 lần đạt 100%.

- Tư vấn cho các bà mẹ có trẻ em SDD biết cách chăm sóc và uống VTMA bổ sung.

- Số bà mẹ sau đẻ trong vòng tháng đầu tiên được uống VTMA đạt 100%.

12. Công tác phòng, chống dịch

- Trạm Y tế xây dựng Kế hoạch chủ động phòng chống dịch trên địa bàn, kế hoạch phòng chống dịch bệnh theo mùa, phương án phòng chống dịch bệnh nguy hiểm như: Tiêu chảy cấp, cúm A(H1N1), A(H5N1), A(H7N9), A(H10N8), các bệnh viêm đường hô hấp cấp, sởi...; đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 do chủng mới của Virus Corona gây ra.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở thuốc, hoá chất, trang thiết bị Y tế tại trạm để chủ động phòng chống dịch khi có dịch xảy ra.

- Thành lập tổ cấp cứu lưu động, chú trọng đến ổ dịch cũ.

- Thành lập trạm Y tế lưu động trên địa bàn thị trấn để phục vụ công tác phòng chống dịch Covid-19 trên địa bàn.

- Phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên của BCD, phụ trách từng tổ dân phố để thuận tiện cho việc giám sát cùng cán bộ Y tế - Dân số các tổ dân phố, báo cáo kịp thời khi có dịch bệnh xảy ra.

13. Công tác hành nghề Y, dược tư nhân

- Thường xuyên rà soát các cơ sở hành nghề y, dược ngoài công lập đưa vào danh sách quản lý.

- Tuyên truyền cho các cơ sở hành nghề y, dược về các quy định pháp luật trong công tác hành nghề.

- Thực hiện kiểm tra ít nhất 02 lần/năm các cơ sở, kịp thời phát hiện và xử lý các cơ sở vi phạm các quy định pháp luật về hành nghề y, dược.

- Không để tình trạng hoạt động hành nghề Y, dược trái phép diễn ra.

14. Chương trình Dân số - KHHGD

- Thường xuyên rà soát từng khâu, từng hộ hiện đang sinh sống trên địa bàn.

- Kiểm soát tốc độ phát triển dân số tự nhiên ở mức 1,2%; mức giảm tỷ suất sinh 0,02/%⁰; tỷ lệ sinh lần 3⁺ 10,4%; tỷ lệ các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh để áp dụng các biện pháp tránh thai hiện đại >70%.

- Đảm bảo duy trì sự ổn định của việc phát triển dân số, thực hiện đầy đủ Đề án kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh.

- Chủ động, tích cực triển khai tư vấn và cung cấp dịch vụ Dân số - KHHGD, tiếp thị xã hội, xã hội hóa các phương tiện tránh thai, hàng hóa sức khỏe sinh sản và sàng lọc trước sinh, sàng lọc sơ sinh cho các đối tượng năm 2024.

- Triển khai chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ KHHGD/SKSS đến vùng có mức sinh cao và vùng khó khăn năm 2024.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Hoạt động của BCD CSSKND

- Tham mưu với UBND kiện toàn lại Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân năm 2024.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của BCD CSSKND, nâng cao chất lượng hoạt động của từng thành viên trong BCD CSSKND, phát huy vai trò nòng cốt của trạm Y tế trong công tác CSSKND.

- Xây dựng quy chế hoạt động của BCD CSSKND, phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên trong BCD để phối hợp, chỉ đạo tham gia tốt công tác CSSK ban đầu cho nhân dân trong tình hình mới.

- Các thành viên trong BCD của thị trấn thường xuyên kết hợp với trạm Y tế, chỉ đạo các tổ dân phố được giao phụ trách để làm tốt công tác giám sát tình hình dịch bệnh tại địa phương và làm tốt công tác tuyên truyền về sức khỏe cho nhân dân.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại trạm Y tế, phát huy những trang thiết bị sẵn có tại trạm để khám, tư vấn, điều trị, sơ cấp cứu ban đầu cho nhân dân.

- Phát huy vai trò tham mưu của ngành Y tế với Đảng ủy- UBND, tranh thủ sự quan tâm đầy đủ về cơ sở vật chất, trang thiết bị Y tế của Nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác.

- Thực hiện tốt sự chỉ đạo chuyên môn của các cơ quan cấp trên như Sở Y tế; TTYT Tân Yên, Phòng Y tế.

2. Xây dựng kế hoạch hoạt động

- Xây dựng kế hoạch hoạt động Chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân ngay từ đầu năm.

- Ban chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân họp và sơ kết 6 tháng một lần, trên cơ sở đánh giá các hoạt động về công tác CSSK ban đầu cho nhân dân, từ đó đề ra giải pháp cụ thể cho những tháng tiếp theo và chọn biện pháp ưu tiên.

- Trạm Y tế xây dựng và triển khai kế hoạch tháng, quý, năm theo từng hoạt động các chương trình Y tế tại tuyến y tế cơ sở.

3. Duy trì và xây dựng Bộ tiêu chí chuẩn Quốc gia về y tế giai đoạn II đến năm 2025.

***. Mục tiêu**

- Phần đầu hoàn thiện 94% Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế giai đoạn đến năm 2025.

- Tiêu chí 1: Chỉ đạo điều hành công tác CSSKND: 3/3 điểm

- Tiêu chí 2: Nhân lực y tế: 8/10 điểm.

- Tiêu chí 3: Cơ sở hạ tầng: 11/11 điểm.

- Tiêu chí 4: Trang thiết bị, thuốc và phương tiện khác: 7/9 điểm.

- Tiêu chí 5: Kế hoạch và tài chính: 9/10 điểm.

- Tiêu chí 6: TTDP, VSMT và các CTMTQG về y tế: 15/17 điểm.

- Tiêu chí 7: Khám chữa bệnh, PHCN và YHCT: 10/14 điểm.

- Tiêu chí 8: Chăm sóc sức khỏe bà mẹ trẻ em: 12/13 điểm.

- Tiêu chí 9: Dân số KHHGD: 9/10 điểm.

- Tiêu chí 10: TTGDSK: 4/4 điểm.

Tổng điểm chuẩn: 100 điểm.

Điểm đạt: 88 điểm.

***Biện pháp thực hiện.**

- Tham mưu với UBND thị trấn đưa công tác xây dựng Bộ tiêu chí chuẩn quốc gia về y tế vào nghị quyết của Đảng ủy, HĐND và trong kế hoạch thực hiện phát triển kinh tế xã hội năm 2024.

- Phân công cán bộ phụ trách từng tiêu chí, phù hợp với trình độ chuyên môn của từng người.

- Thường xuyên rà soát các tiêu chí theo Bộ tiêu chí chuẩn quốc gia để thực hiện và bổ xung đầy đủ.

- Hoàn thiện sổ sách, mẫu biểu báo cáo, kế hoạch của từng chương trình năm, quý, tháng.

- Tham mưu tích cực với Đảng ủy, UBND thị trấn hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị còn thiếu theo quy định chuẩn.

- Tăng cường công tác xã hội hóa về y tế.

- Tham mưu với UBND thị trấn hoàn thiện cơ sở vật chất theo Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn quốc gia về y tế giai đoạn đến 2020- 2025.

- Tham mưu cho UBND thị trấn củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo (CSSKND, VSATTP, PCD...) xây dựng quy chế hoạt động, xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công thành viên BCĐ phụ trách các tiêu chí Quốc gia về y tế phần đầu thực hiện tốt Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế giai đoạn II.

- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của trạm trưởng, trạm phó và các chuyên trách phụ trách các chương trình.

- Phân công nhiệm vụ hợp lý, phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn của từng người nhằm phát huy tính chủ động, sáng tạo của từng cán bộ để từ đó nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn của trạm.

- Củng cố hoạt động của mạng lưới y tế thôn bản, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác CSSKND.

- Tuyên truyền giáo dục sức khỏe sâu rộng, đa dạng các loại hình tuyên truyền phong phú về nội dung. Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền VSMT, VSATTP...

- Huy động các tổ chức chính trị - xã hội, các cấp, các ngành, các đoàn thể tham gia công tác CSSKND trên địa bàn .

- Giám sát phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh xảy ra

- Thực hiện tốt chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế xã.

Trên đây là kế hoạch hoạt động, chỉ tiêu và giải pháp thực hiện năm 2024 của BCĐ CSSKND thị trấn Cao Thượng. Kính mong các cơ quan, ban ngành có liên quan cấp trên tạo điều kiện giúp đỡ; đề nghị các thành viên BCĐ CSSKND, trạm Y tế và các ngành, đoàn thể có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện để công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân trên địa bàn thị trấn Cao Thượng đạt kết quả tốt./.

Nơi nhận:

- TTYT huyện (B/c);
- TTĐU, HĐND, UBND, MTTQ (B/c);
- Thành viên BCĐ (T/h);
- Trạm Y Tế (T/h);
- Lưu: VT, TYT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH
Vũ Đắc Vượng**

